

Số: DBLU_145/03h30/DBQG

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG BỒ (THÀNH PHỐ HUẾ),
SÔNG VU GIA - THU BỒN (THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG)
TIN LŨ TRÊN SÔNG HƯƠNG (THÀNH PHỐ HUẾ), SÔNG KÔN (GIA
LAI), HẠ LƯU SÔNG BA (ĐẮK LẮK)
TIN CẢNH BÁO LŨ TRÊN SÔNG TRÀ KHÚC, SÔNG ĐẮKBLA
(QUẢNG NGÃI), SÔNG KRÔNG ANA (ĐẮK LẮK)**

1. Hiện trạng

Lũ trên sông Thu Bồn, sông Kôn và sông Krông Ana đang lên; trên sông Bồ, sông Vu Gia đang dao động ở mức cao trên BĐ3; trên sông Hương đang dao động ở trên mức BĐ2; trên sông Trà Khúc và hạ lưu sông Ba đang xuống.

Lúc 02 giờ ngày 18/11/2025, mực nước trên các sông như sau:

Sông Hương tại trạm Kim Long là 2,68m, trên báo động (BĐ) 2 0,68m;

Sông Bồ tại trạm Phú Ốc là 4,53m, trên BĐ3 0,03m;

Sông Vu Gia tại trạm Ái Nghĩa là 9,02m, trên BĐ3 0,02m;

Sông Thu Bồn tại trạm Câu Lâu là 4,11m, trên BĐ3 0,11m;

Sông Ba tại trạm Củng Sơn là 31,27m (lúc 01 giờ), dưới BĐ2 0,73m, tại trạm Phú Lâm là 1,72m (lúc 01 giờ), trên BĐ1 0,02m;

Sông Trà Khúc tại trạm Trà Khúc là 4,46m, dưới BĐ2 0,54m;

Sông ĐăkBlá tại trạm Kon Tum là 518,17m (lúc 03 giờ), trên BĐ1 0,17m;

Sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn là 420,97m (lúc 03 giờ), trên BĐ1 0,97m;

Sông Kôn tại trạm Thạch Hòa là 6,56m, dưới BĐ2 0,44m.

2. Dự báo

Trong 06 giờ tới, lũ trên sông Vu Gia - Thu Bồn tiếp tục duy trì ở mức cao và ở trên mức BĐ3; trên sông Kôn tiếp tục lên và ở dưới mức BĐ3.

Trong 06-12 giờ tới, lũ trên sông Bồ, sông Vu Gia - Thu Bồn tiếp tục duy trì ở mức cao và ở dưới mức BĐ3 đến trên BĐ3; trên sông Hương, sông Kôn dao động ở trên mức BĐ2; hạ lưu sông Ba sẽ lên và ở trên mức BĐ2.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ trên sông Vu Gia - Thu Bồn sẽ dao động ở dưới mức BĐ3; trên sông Bồ sẽ dao động ở trên mức BĐ2; trên sông Hương, sông Kôn dao động ở dưới mức BĐ2; hạ lưu sông Ba sẽ dao động và ở trên mức BĐ1.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục).

Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Krông Ana tại trạm Giang Sơn sẽ tiếp tục lên và ở dưới mức BĐ2; trên sông Trà Khúc tại trạm Trà Khúc sẽ xuống và ở trên mức BĐ1; sông ĐăkBlá tại trạm Kon Tum sẽ tiếp tục lên trên mức BĐ1 trong 6 giờ tới, sau xuống dưới mức BĐ1.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diện rộng diễn ra tại các tỉnh/thành phố từ Quảng Trị đến Khánh Hòa. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc các tỉnh/thành phố từ Quảng Trị đến Khánh Hòa. *(thông tin cảnh báo nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin cảnh báo lũ quét, sạt lở đất).* *Tình hình lũ trên các sông ở khu vực Trung Bộ có khả năng kéo dài nhiều ngày.*

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3.

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên các sông, ngập lụt tại các vùng trũng thấp gây ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế - xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến vận hành điều tiết của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 09h00 ngày 18/11

Tin phát lúc: 03h30

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)								Ghi chú
				02h/18	So sánh CBD	7h/18	So sánh CBD	13h/18	So sánh CBD	19h/18	So sánh CBD	1h/19	So sánh CBD	
1	TP Huế	Bồ	Phú Ốc	453	> BD3 3	440	< BD3 10	420	< BD3 30	400	< BD3 50	370	> BD2 70	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Hương Điền là 1400-1700m ³ /s
2	TP Huế	Hương	Kim Long	268	> BD2 68	250	> BD2 50	230	> BD2 30	200	BD2	175	< BD2 25	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Bình Điền và Tả Trạch là 1400-1800m ³ /s
3	TP Đà Nẵng	Vu Gia	Ái Nghĩa	902	> BD3 2	910	> BD3 10	900	BD3	880	< BD3 20	850	< BD3 50	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ A Vương, Đăk Mi 4 và sông Bung 4 là 2000-2400m ³ /s
4	TP Đà Nẵng	Thu Bồn	Câu Lâu	411	> BD3 11	420	> BD3 20	410	> BD3 10	385	< BD3 15	350	< BD3 50	Với kịch bản vận hành điều tiết của hồ Sông Tranh 2 là 600-1000m ³ /s
5	Gia Lai	Kôn	Thanh Hòa	656	< BD2 44	750	< BD3 50	720	> BD2 20	680	< BD2 20	650	< BD2 50	
6	Đắk Lắk	Ba	Phú Lâm	172	> BD1 2	245	< BD2 25	285	> BD2 15	250	< BD2 20	205	> BD1 35	

Phụ lục 2. Tình hình, nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường
Thành phố Huế	Phong Dinh, Phong Phú, Phong Quảng, Phong Thái, Đan Điền, Quảng Điền, Hóa Châu, Dương Nỗ, Thuận An, Hương Trà, Hương An, Kim Trà, Mỹ Thượng, Phú Hồ, Kim Long, Thuận Hóa, Phú Xuân, Thủy Xuân, Hương Thủy, Vỹ Dạ, An Cựu, Thanh Thủy, Phú Vinh, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Bài, Lộc An, Hưng Lộc, Phú Lộc
Thành phố Đà Nẵng	Xã Nam Phước, Xã Xuân Phú, Xã Duy Nghĩa, Xã Thăng An, P. Điện Bàn, P. Hội An Tây, P. Hội An Đông, P. An Thắng, Xã Điện Bàn Tây, Xã Điện Bàn Bắc, Xã Hòa Tiến, Xã Đại Lộc, Xã Vu Gia, Xã Thu Bồn; P. Ngũ Hành Sơn, P. Cẩm Lệ, P. Hòa Cường, Hòa Tiến, Nông Sơn, Quế Phước, Đông Giang, Chiên Đàn, P. Quảng Phú, Tam Xuân, P. Hương Trà, P. Tam Kỳ, P. Bàn Thạch

Quảng Ngãi	Sơn Hà, Trường Giang, Sơn Tịnh, Thọ Phong, Nghĩa Lộ, Trương Quang Trọng, Cẩm Thành, Ba Gia, Vạn Tường, Kon Plong, Măng Bút, Măng Đen, Đắk Kôi, Đắk Rve, Kon Braih, Đắk Rơ Wa.
Gia Lai	An Khê, An Bình, Ya Hội, Đak Pơ, Kông Chro, Vân Canh, Canh Vinh, Canh Liên.
Đắk Lắk	Cư Pui, Yang Mao, Dang Kang, Liên Sơn Lắk, Đắk Liêng, Hòa Sơn, Krông Bông, Đắk Phơi, Sông Hinh, Ea Bá, Ea Ly, Dray Bhăng, Krông Ana, Dur Kmăl, Ea Na